

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA VĂN HÓA DÂN TỘC THIẾU SỐ**



**TÁC ĐỘNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH 135 TÓI ĐỜI SỐNG
CỦA ĐỒNG BÀO DÂN TỘC NÙNG Ở HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

Khóa luận tốt nghiệp cử nhân văn hóa

Ngành: Văn hóa dân tộc thiểu số

Sinh viên thực hiện: ĐẶNG THỊ XIÊM

Giảng viêng hướng dẫn: TS. LÊ NGỌC THẮNG

HÀ NỘI - 2010

Lời cảm ơn

Trong quá trình hoàn thành bài khoá luận em đã nhận được sự giúp đỡ nhiệt tình của các thầy, cô giáo trong khoa Văn hoá dân tộc, đặc biệt là sự giúp đỡ của PGS.TS Lê Ngọc Thắng người trực tiếp hướng dẫn em hoàn thành bài khoá luận này. Em xin bày tỏ lòng cảm ơn chân thành nhất đến các thầy, cô.

Bên cạnh đó, em cũng xin bày tỏ lòng cảm ơn đến cán bộ Ban Dân tộc tỉnh Lạng Sơn, cán bộ phòng Dân tộc-Tôn giáo huyện Cao Lộc và đồng bào Mùng ở Cao Lộc đã cung cấp cho em những nguồn tư liệu quý giá để hoàn thành bài khoá luận tốt nhất.

Do thời gian và kinh nghiệm của bản thân còn có hạn nên khoá luận của em khó tránh khỏi những thiếu sót, kính mong nhận được sự chỉ bảo, góp ý bổ sung của các thầy cô để bài khoá luận của em đạt kết quả tốt hơn và hoàn thiện hơn.

Hà Nội ngày 20 tháng 5 năm 2010

Sinh viên thực hiện

Đặng Thị Xiêm

Mục lục

Lời cảm ơn.....	1
Mở đầu.....	3
1. Lý do chọn đề tài	3
2. Lịch sử nghiên cứu	4
3. Mục đích yêu cầu của khoá luận	5
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của khoá luận	6
5. Nguồn tư liệu thực hiện đề tài	6
6. Phương pháp nghiên cứu	7
7. Cấu trúc nội dung của khoá luận	7
Chương 1. Khái quát Chương trình 135 và người Nùng ở huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.....	8
1.1. Khái quát Chương trình 135	8
1.2. Khái quát người Nùng ở huyện Cao Lộc tỉnh Lạng Sơn	12
1.2.1. Khái quát địa bàn cư trú người Nùng ở huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	12
1.2.2. Người Nùng ở huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	15
1.2.2.1. Đặc điểm hoạt động kinh tế	16
1.2.2. 2. Đặc điểm về văn hoá	20
Tóm tắt chương 1	27
Chương 2. Quá trình thực hiện Chương trình 135 tại vùng đồng bào dân tộc Nùng ở huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	28
2.1. Quá trình thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 1 (1998 – 2005) tại vùng đồng bào dân tộc Nùng ở huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.....	28
2.1.1. Thời gian triển khai Chương trình 135 tại huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	28
2.1.2. Nội dung Chương trình 135 giai đoạn 1 ở huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	29

2.1.3. Hiệu quả thực hiện Chương trình 135 tại huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn .	30
2.1.3.1. Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng	31
2.1.3.2. Dự án xây dựng trung tâm cụm xã	33
2.1.3.3. Chính sách hỗ trợ dân tộc đặc biệt khó khăn	34
2.1.3.4. Dự án đào tạo cán bộ ở cơ sở xã, thôn, bản vùng 135	35
2.1.3.5. Dự án ổn định và phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm	36
2.2. Quá trình thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2 (2006-2010) ở vùng đồng bào Nùng huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	40
2.2.1. Thời gian triển khai Chương trình 135 giai đoạn 2	40
2.2.2. Kế hoạch, nội dung triển khai Chương trình 135 giai đoạn 2 ở huyện Cao Lộc	41
2.2.3. Hiệu quả đạt được của Chương trình 135 giai đoạn 2 ở huyện Cao Lộc ...	42
2.2.3.1. Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất	43
2.2.3.2. Dự án phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu	44
2.2.3.3. Dự án đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ xã thôn và cộng đồng	48
2.2.3.4. Dự án hỗ trợ các dịch vụ cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân, trợ giúp pháp lý để nâng cao nhận thức pháp luật	49
Tóm tắt chương 2.....	53
Chương 3. Tác động của Chương trình 135 đối với đồng bào Nùng ở huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	54
3.1. Tác động của Chương trình 135 tới đời sống của đồng bào Nùng ở huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	54
3.1.1. Tác động về kinh tế	54
3.1.2. Tác động đến hoạt động giáo dục	58
3.1.3. Tác động về y tế	60
3.1.4. Tác động đối với văn hoá	62

3.1.5. Tác động đối với đào tạo cán bộ	66
3.2. Nhận xét về thành tựu, hạn chế của Chương trình 135 trên địa bàn huyện Cao Lộc	68
Thành tựu.....	68
Hạn chế.....	69
3.3. Nguyên nhân, một số bài học kinh nghiệm	72
3.3.1. Nguyên nhân chủ quan.....	72
3.3.2. Nguyên nhân khách quan.....	72
3.3.3. Một số bài học kinh nghiệm	73
3.4. Một số kiến nghị và giải pháp	75
Tóm tắt chương 3.....	78
Kết luận	79
Tài liệu tham khảo	81
Phụ lục	83

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài:

Việt Nam là Quốc gia có nhiều dân tộc anh em cùng chung sống, mỗi dân tộc có những phong tục tập quán riêng tạo nên nền văn hoá Việt Nam đặc đáo thống nhất. Mỗi dân tộc có những đặc điểm về phong tục, tập quán, tôn giáo tín ngưỡng riêng để phân biệt với các dân tộc khác.

Hiện nay, chúng ta đang sống trong một thế giới đầy những biến động và đổi thay đang diễn ra từng phút, từng giờ trong nền kinh tế thị trường tất cả dường như bị cơn lốc thời mở cửa lấn át. Cho nên việc quan tâm bảo tồn gìn giữ văn hoá truyền thống của các dân tộc ngày càng quan trọng. Nhằm góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội vùng miền núi, đồng bào các dân tộc vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đặc biệt khó khăn được phát triển bắt nhịp với sự phát triển chung của đất nước thì Đảng và Nhà nước ta đã đề ra nhiều chủ trương, chính sách. Đặc biệt cần có một chương trình phát triển kinh tế xã hội tổng hợp với những quyết sách đặc biệt ổn định và phát triển kinh tế xã hội, cho các xã đặc biệt khó khăn, biên giới vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Xuất phát từ nhu cầu bức thiết đó ngày 31/07/1998 Thủ tướng Chính Phủ đã ban hành Quyết định 135/1998/QĐ - TTg phê duyệt Chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng sâu, vùng xa, biên giới gọi tắt là Chương trình 135.

Nằm trong danh sách 61 huyện nghèo của cả nước huyện Cao Lộc tỉnh Lạng Sơn được hưởng Chương trình 135 từ những năm đầu tiên. Giai đoạn 1 của Chương trình (1998 – 2006) đã hoàn thành và hiện nay đang khẩn trương thực hiện để hoàn thành giai đoạn 2 (2006- 2010) vào năm nay. Chương trình đã đem lại cho người dân cụ thể là đồng bào dân tộc Nùng nhiều thay đổi không nhỏ tới phong tục tập quán, văn hoá giáo dục, y tế, kinh tế của đồng

bào Nùng nơi đây...Là sinh viên học về chuyên ngành quản lý văn hóa dân tộc và là một người con của đồng bào Nùng ở Cao Lộc, em mong muốn thấy được những đổi thay về kinh tế, phong tục tập quán truyền thống của đồng bào Nùng nơi đây. Từ đó, em hiểu rõ hơn công việc của mình, kiến nghị một số giải pháp góp phần nhỏ bé vào công việc bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống của dân tộc mình trong thời kỳ CNH, HĐH đất nước. Do đó, em đã chọn đề tài "**Tác động của Chương trình 135 tới đời sống của đồng bào dân tộc Nùng ở huyện Cao Lộc tỉnh Lạng Sơn**" làm đề tài khoá luận tốt nghiệp cử nhân của mình.

2.Lịch sử nghiên cứu.

Nghiên cứu về người Nùng đã có nhiều nhà dân tộc học nổi tiếng và nhiều công trình nghiên cứu được đánh giá cao, có những tư liệu gián tiếp hoặc trực tiếp ghi chép về tộc người này như:

Lê Quý Đôn: *Kiến văn tiểu lục* (NXB sử học HN 1962). Hoàng Hiện Phan: *Quảng Tây Choang tộc giản sử* (Quảng Tây dân tộc xuất bản xã, 1959 /Bản Trung Văn). Đào Duy Anh: *Đất nước Việt Nam qua các thời đại* (NXB Khoa học XH –KHXH- H 1964). Đặc biệt trong những năm gần đây xuất hiện nhiều tác giả, tác phẩm, công trình nghiên cứu về người Nùng như: Gs Đặng Nghiêm Vạn “*Giáo trình về các nhóm dân tộc Tày Thái Việt Nam*” 1965 (Tài liệu trong khoa Sử - ĐH Tổng hợp). Tiếp đó là hàng loạt các công trình có giá trị của các nhà nghiên cứu như: Lã Văn Lô - Đặng Nghiêm Vạn: *Sơ lược giới thiệu các nhóm dân tộc Tày, Nùng Thái ở Việt Nam* (NXB KHXH. H.1968). Viện dân tộc: *Dân tộc Tày, Nùng ở Việt Nam*. H.1992. Nguyễn Chí Huyên (chủ biên): *Nguồn gốc lịch sử tộc người vùng biên giới phía Bắc Việt Nam* (NXB VHDT H.2000). Hoàng Nam: *Văn hóa các dân tộc vùng Đông Bắc VN*. Trường Đại học Văn hóa Hà Nội 2004. Chu Thái Sơn, Hoàng Hoa Toàn: *Người Nùng* (NXB trẻ 2006).

Từ khi đất nước hoà bình để phục vụ việc thực hiện chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước nhằm hiểu sâu rộng hơn về dân tộc Nùng, các cơ quan nghiên cứu đã có nhiều công trình nghiên cứu về người Nùng. Phần lớn các công trình nghiên cứu tập trung tìm hiểu về lịch sử tộc người, hình thái kinh tế, phong tục tập quán, lễ nghi tôn giáo... của tộc người. Khoá luận là bài nghiên cứu đầu tiên đi sâu tìm hiểu, đánh giá tác động của một chủ trương chính sách lớn tới đồng bào dân tộc Nùng trên cơ sở số liệu, tìm hiểu, đánh giá của cán bộ cùng nhân dân địa phương.

Ra đời từ 1998, Chương trình 135 đã khẳng định được vai trò, tầm quan trọng, thiết thực của mình đối với quá trình phát triển kinh tế xã hội ở vùng đồng bào dân tộc cả nước nói chung và đồng bào dân tộc Nùng ở huyện Cao Lộc nói riêng đã có rất nhiều văn bản, thông tư, quyết định nhằm thúc đẩy thực hiện những mục tiêu mà chương trình đề ra. Hàng năm các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương, các bộ, ngành và cơ quan liên quan có những báo cáo về việc thực hiện chương trình. Ngoài ra cũng có những bài báo, đánh giá trên các tạp chí Dân tộc học, Nhân dân... Song tài liệu liên quan đến Chương trình 135 cụ thể, sát thực và rõ nét nhất phải nói đến cuốn “*Ký yếu hội nghị sơ kết thực hiện chương trình phát triển kinh tế xã hội các xã đặc biệt khó khăn, miền núi và vùng sâu, vùng xa 2 năm (1999-2000) triển khai kế hoạch năm 2001*” của Ủy ban dân tộc. Đây là cuốn sách tập hợp các báo cáo, ý kiến phát biểu của các Bộ, ngành các cấp phát biểu trong Hội nghị. Ngoài ra, còn có báo cáo hàng năm, theo các giai đoạn của tỉnh, huyện. Nghiên cứu về Chương trình 135 còn có công trình nghiên cứu “*Tác động của chương trình 135 tới đời sống của đồng bào Thái ở xã Thành Hoà, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá*” khoá luận tốt nghiệp cử nhân năm 2008 của Nguyễn Thị Thanh.

3. Mục đích yêu cầu của khoá luận.

Việc nghiên cứu thực hiện đề tài khoá luận là công trình nghiên cứu lớn nhất trên con đường tập dượt nghiên cứu khoa học hoàn thành chương trình học tập bậc cử nhân của bản thân em.

Cũng thông qua việc thực hiện đề tài khoá luận hy vọng góp phần nhận thức rõ hơn về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về dân tộc đặc biệt là Chương trình 135 đối với đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn biên giới. Do vậy, em đi sâu tìm hiểu thực trạng về phong tục tập quán của đồng bào dân tộc Nùng trên địa bàn; Sự biến đổi của đời sống văn hoá dân tộc Nùng từ truyền thống đến hiện tại. Qua đó nhận thấy rõ hơn tác động của Chương trình 135 tới đời sống của đồng bào nơi đây, trên cơ sở đó, em xin đề xuất một số ý kiến của bản thân góp phần nâng cao hiệu quả chương trình. Đồng thời thông qua khoá luận em hi vọng sẽ giúp cho các cấp uỷ Đảng, chính quyền, người dân tộc địa phương nhận thức rõ hơn vai trò trách nhiệm của mình trong công cuộc đổi mới hiện nay.

4. Đối tượng phạm vi nghiên cứu của khóa luận.

Trong khuôn khổ một bài khoá luận tốt nghiệp nghiên cứu tác động của Chương trình 135 em chỉ giới hạn đi sâu tìm hiểu thực trạng đời sống của bà con dân tộc Nùng ở huyện Cao Lộc tỉnh Lạng Sơn sau khi thực hiện Chương trình 135 trên các lĩnh vực cơ sở hạ tầng, đời sống xã hội, năng lực quản lý của cán bộ.

Đối tượng nghiên cứu của khoá luận là tác động của hệ thống cơ sở hạ tầng, điện - đường - trường - trạm, đào tạo đội ngũ cán bộ trên địa bàn của người Nùng ở huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Những biến đổi về đời sống kinh tế, xã hội, đặc biệt về văn hoá của đồng bào Nùng ở địa phương sau khi có Chương trình 135.

5. Nguồn tư liệu thực hiện đề tài.

Khoá luận nghiên cứu tác động của một Chương trình cụ thể tới một tộc người ở địa phương nên nguồn tư liệu thực hiện chủ yếu là:

- Tư liệu điền dã em thu thập được qua khảo sát thực tế tại một số xã có đồng bào Nùng cư trú ở huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Bên cạnh đó em cũng sử dụng tư liệu từ các báo cáo thường niên, các quyết định của các cấp, các ngành liên quan ở địa phương.

- Chương trình 135 là một chương trình lớn thu hút được sự chú ý của đông đảo người dân, cho nên em cũng sử dụng những tài liệu từ mạng Internet và các sách báo, tạp chí ở Trung ương và địa phương.

6. Phương pháp nghiên cứu.

Để thực hiện đề tài em dựa trên chủ nghĩa duy vật lịch sử và duy vật biện chứng của Chủ nghĩa Mác – Lê Nin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm cơ sở lý luận.

Em sử dụng nhiều phương pháp nhưng phương pháp chính đó là điền dã dân tộc học. Bên cạnh đó, còn sử dụng phương pháp thống kê, mô tả, so sánh, phân tích tổng hợp trên cơ sở tài liệu điền dã, thu thập được trong các thư viện.

Phương pháp phỏng vấn được sử dụng triệt để trong quá trình điền dã kết hợp chụp ảnh để có cái nhìn khách quan, toàn diện nhất.

7. Cấu trúc nội dung của khoá luận

Ngoài phần phụ lục mở đầu và phần kết luận, khoá luận được bối cõi gồm 3 chương:

Chương một: Khái quát Chương trình 135 và người Nùng ở huyện Cao Lộc tỉnh Lạng Sơn.

Chương hai: Quá trình thực hiện Chương trình 135 tại vùng đồng bào dân tộc Nùng ở huyện Cao Lộc tỉnh Lạng Sơn.

Chương ba: Tác động của Chương trình 135 đối với đồng bào dân tộc Nùng ở huyện Cao Lộc tỉnh Lạng Sơn.

Tài liệu tham khảo

- 1 Đào Duy Anh: *Đất nước Việt Nam qua các thời đại*. NXB Khoa học xã hội. H1964
- 2 Ban chỉ đạo Chương trình 134-135 tỉnh Lạng Sơn: *Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 1999-2005*
- 3 Lê Quý Đôn: *Kiến văn tiểu lục*. NXB Sử học. H 1962
- 4 Trần Văn Hà: *Các dân tộc Tày, Nùng với tiến bộ khoa học kĩ thuật trong nông nghiệp*. NXB Khoa học xã hội.
- 5 Nguyễn Chí Huyên: *Nguồn gốc lịch sử tộc người vùng biên giới phía bắc Việt Nam*. NXB Văn hoá dân tộc. H 20008
- 6 Lã Văn Lô, Đặng Nghiêm Vạn: *Sơ lược giới thiệu các nhóm dân tộc Tày- Nùng- Thái ở Việt Nam*. NXB Khoa học xã hội .H 1968.
- 7 Hoàng Nam: *Dân tộc Nùng ở Việt Nam*. NXB Văn hoá dân tộc.H 1992
- 8 Hoàng Nam: *Văn hóa các dân tộc vùng Đông bắc Việt Nam*. Trường Đại học Văn hoá Hà Nội 2004.
- 9 Hoàng Hiện Phan: *Quảng Tây choang dân tộc giản sử*. Quảng Tây dân tộc xuất bản xã.1959/ bản Trung văn.
- 10 Chu Thái Sơn, Hoàng Hoa Toàn: *Người Nùng*. NXB Trẻ 2006
- 11 Nguyễn Thị Thanh: *Tác động của Chương trình 135 đối với đồng bào Thái ở xã Thành Hoà, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá*. Khoá luận tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành Quản lý văn hóa dân tộc thiểu số. Trường Đại học Văn hoá Hà Nội năm 2008.
- 12 Thủ tướng Chính Phủ: *Quyết định số 07/2006/QĐ-TTg: Phê duyệt chương trình phát triển kinh tế xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2006-2010*.

- 13 Thủ tướng Chính Phủ: *Quyết định số 135/1998/QĐ-TTg : Phê duyệt chương trình phát triển kinh tế xã hội các xã đặc biệt khó khăn miền núi, vùng sâu, vùng xa.*
- 14 Đặng Nghiêm Vạn: *Giáo trình về các nhóm dân tộc Tày- Thái ở Việt Nam*. H1965 (tài liệu trong khoa Sử- Đại học Tổng hợp)
- 15 Viện Dân tộc học: *Các dân tộc Tày, Nùng ở Việt Nam* . H 1992.
- 16 Viện Dân tộc học, UBNDT: *Kỷ yếu hội thảo xoá đói giảm nghèo vấn đề và giải pháp ở vùng dân tộc thiểu số phía Bắc Việt Nam*. NXB Nông nghiệp. H 2000
- 17 Phạm Vĩnh: *Lạng Sơn vùng văn hóa đặc sắc*. NXB Văn hoá thông tin. H 2001.
- 18 UBNDT: *Kỷ yếu nghị sơ kết thực hiện chương trình phát triển kinh tế xã hội các xã đặc biệt khó khăn, miền núi vùng sâu, vùng xa 2 năm 1999-2000 và triển khai kế hoạch năm 2001*
- 19 UBND huyện Cao Lộc: *Báo cáo số 231/ BC-UBND về kết quả thực hiện Chương trình 135 giai đoạn II huyện Cao Lộc.*
- 20 UBND huyện Cao Lộc: *Báo cáo số 07/ BC-UBND về việc thực hiện xoá đói giảm nghèo qua thực hiện Chương trình 135 giai đoạn II (2006-2010), chương trình mục tiêu quốc gia và dự án liên quan trực tiếp đến xoá đói giảm nghèo trên địa bàn các xã ĐBK* .
- 21 UBND huyện Cao Lộc: *Báo cáo số 279/ BC- UBND về thông tin các xã, thôn thuộc Chương trình 135 năm 2009.*
- 22 UBND huyện Cao Lộc: *Báo cáo số 104/ BC-UBND về việc báo cáo tình hình công tác dân tộc và thực hiện các Chương trình 134-135-120 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Cao Lộc năm 2005.*